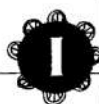


Trường Tiểu học Long Lô

Đề ôn tập môn Tiếng Việt lớp 5

Từ ngày 24 → 28/2/2020



I ĐỌC HIỂU

Đọc câu chuyện sau : Ông Yết Kiêu

Ngày xưa, có một người tên là Yết Kiêu làm nghề đánh cá. Yết Kiêu có sức khỏe hơn người, không ai địch nổi. Đặc biệt, Yết Kiêu có tài bơi lội. Mỗi lần xuống nước bắt cá, ông có thể ở dưới nước luôn sáu, bảy ngày mới lên.

Hồi ấy, giặc ngoại xâm mang 100 thuyền lớn theo đường biển vào cướp nước ta. Nhà vua rất lo sợ, cho sứ giả đi khắp nơi tìm người tài giỏi ra đánh lui quân giặc. Yết Kiêu đến tâu vua:

- Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng xin quyết tâm đánh giặc cứu nước.

Vua hỏi:

- Nhà ngươi cần bao nhiêu người? Bao nhiêu thuyền bè?

- Cầu bè hạ, chỉ một mình tôi cũng đủ.

Vua cho một đội quân cùng đi với ông để đánh giặc. Ông bảo quân lính sắm cho ông một cái khoan, một cái búa rồi một mình lặn xuống đáy biển, tiến đến chỗ thuyền giặc, tìm đúng đáy thuyền, vừa khoan vừa đục. Ông làm rất nhanh, rất nhẹ nhàng, kín đáo, thuyền giặc đắm hết chiếc này đến chiếc khác. Chấy thế, quân giặc sợ lắm, chúng đành vội vã quay thuyền về, không dám sang cướp nước ta nữa.

Nhà vua mừng quá, khen ngợi Yết Kiêu và phong ông làm tướng quân. Sau khi ông mất, mọi người nhớ ơn lập đền thờ ở cửa biển Vạn Ninh, nơi ông đánh giặc và ở nhiều cửa biển khác.

(Theo Nguyễn Đồng Chi)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng :

1 Ông Yết Kiêu là người có tài gì ?

A. Dấu vật.

B. Đánh cá.

C. Bơi lặn.

D. Đục thuyền.

2 Em hiểu nghĩa của từ "sứ giả" là gì ?

A. Là người được nhà vua cử đi thông báo hoặc truyền các tin quan trọng.

B. Là người giúp vua cầm quân đi đánh giặc.

C. Là người có tài đặc biệt.

D. Là người phụ trách việc truyền tin trong quân đội của vua.

3. Yết Kiêu đánh giặc bằng cách nào?

A. Đóng cọc nhọn làm thủng thuyền giặc.

B. Lặn xuống đáy biển, khoan, đục thủng đáy thuyền giặc.

C. Nửa đêm mang người lén vào thuyền bắt giặc.

D. Nửa đêm mang người lặn xuống biển phá hỏng thuyền giặc.

4. Yết Kiêu thường đi đục thuyền giặc cùng ai?

A. Cùng một số thanh niên trong làng.

B. Cùng một số quân lính trong đội.

C. Một mình.

D. Cùng một số anh em trong dòng họ.

5. Nhân dân đã làm gì để ghi nhớ công lao của ông Yết Kiêu?

A. Các tượng ông và đặt ở cửa biển Vạn Ninh.

B. Lập đền thờ ông ở cửa biển Vạn Ninh.

C. Xin nhà vua ban thưởng cho ông.

D. Đặt tên ông làm tên làng ven biển.



CHÍNH TẢ

1. Điền vào chỗ chấm r, d hoặc gi rồi chép lại đoạn thơ:

a. ... ù ... áp mặt cùng biển ... ông
 Cửa sông chẳng ... út cội nguồn
 Lá xanh mỗi lần trôi xuống
 Bỗng nhớ một vùng núi non.

b. Hôm sau, người ... iễn viên ... à ... ở chiếc va li
 hoá trang của ông ... a. Ông ... án lên mép một bộ
 ... âu ... ả, đeo kính, mặc một chiếc áo vét-tông cũ,
 ... ôi chống gậy ... a đi.

2. Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm:

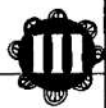
theo ... (dối/giối/rối); ... (dò/giò/rò) lựa;
 rèn ... (dũa/giũa/rũa); ... (dò/giò/rò) hỏi;
 ... (diều/giều/riều) hành;
 ... (dòng/giòng/ròng) nước.

3. Điền vào chỗ chấm vần có âm chính o hoặc ô:

Tôi ngồi dung đưa hai chân trên mũi chiếc
 thuyền chở gạo ng ... lên chợ Dền mắng sông
 trong các hiệu buôn, các tiệm ăn của người Hoa
 kiêu thấp lên sáng rực. Chỗ khoảng sân r ...,
 những người đàn bà n ... dân mặc quần áo
 bà ba đen, khăn rằn đen vắt chéo qua vai ngồi xếp

từng dây dài sau những chiếc cần xé to tướng, những chiếc thúng đựng đầy ắp không tr... rõ và không biết đó là thứ gì mà họ mang ra chợ bán. Mỗi người bán hàng đều thấp một ng... đèn con ở chỗ mình ngồi. Và những người đi chợ, cũng có nhiều người cầm theo trên tay một ng... đèn.

(Theo Đoàn Giỏi)



LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm câu ghép trong đoạn văn sau và gạch dưới phương tiện nối các vế trong các câu ghép đó:

Tua cho một đội quân cùng đi với ông để đánh giặc. Ông bác quân lính sắm cho ông một cái khoan, một cái búa rồi một mình lặn xuống đáy biển, tiến đến chỗ thuyền giặc, tìm đúng đáy thuyền, vừa khoan vừa đục. Ông làm rất nhanh, rất nhẹ nhàng, kín đáo, thuyền giặc đâm hết chiếc này đến chiếc khác. Chầy thế, quân giặc sợ lắm, chúng đành vội vã quay thuyền về, không dám sang cướp nước ta nữa.

2. Gạch chéo để phân biệt các vế của các câu ghép sau:

a. Cây được mọc dài tầm tắp, cây nào cây nấy thẳng như cây nến khổng lồ.

b. Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm.

c. Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng có nhà nào thửa đất trồng hoa mà ngắm.

3. Dùng từ nối hoặc dấu phẩy để tách vế các câu ghép sau:

- Từ trong biển lá xanh rờn đã bắt đầu ngả sang màu úa, ngát dậy một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới mặt trời tiếng chim không ngớt vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng.

- Mùi hương ngòn ngọt nhức đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi đắm vào ánh nắng ban trưa con người dễ sinh buồn ngủ và sẵn sàng ngả lưng dưới một bóng cây nào đó để cho thứ cảm giác mệt mỏi chốn rừng trưa lơ mơ đưa mình vào một giấc ngủ chẳng đợi chờ.



TẬP LÀM VĂN

Viết mở bài và kết bài theo hai cách khác nhau cho đề bài: "Hãy tả một em nhỏ trong gia đình hoặc họ hàng em".

Bài làm